

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Đề nghị sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xem xét ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về mức thu, nộp, quản lý, sử dụng phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, tại kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh giữa năm 2024, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu hiện nay đang thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 và đơn vị thực hiện thu phí là Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai các huyện, thị xã, thành phố và Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại văn bản số 58/HĐND-VP ngày 07 tháng 3 năm 2024 về việc ý kiến đối với danh mục tờ trình, nghị quyết trình tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2024. Trong đó, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh kiến nghị bổ sung danh mục Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND, với lý do: ngày 25 tháng 01 năm 2024, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 307-KH/TU về thực hiện các kiến nghị theo Báo cáo số 23-BC/ĐKTS3 của Đoàn kiểm tra số 3 – Ban Chỉ đạo trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, trong đó có nội dung thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND chưa đảm bảo quy định của Luật Phí và Lệ phí.

Căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 10 Luật Phí và Lệ phí, theo đó quy định:

“ Điều 10. Miễn, giảm phí, lệ phí

*1. Các đối tượng thuộc diện miễn, giảm phí, lệ phí bao gồm **trẻ em**, hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và một số đối tượng đặc biệt theo quy định của pháp luật”.*

...

4. ... Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể đối tượng được miễn, giảm đối với từng khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền”.

Căn cứ khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND, quy định:

“ Điều 2. Đối tượng thu phí, miễn nộp phí

...

2. Đối tượng miễn nộp phí

Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các thôn, ấp có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn”.

Qua đối chiếu nội dung quy định về đối tượng miễn nộp phí tại Luật Phí và Lệ phí và Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND nêu trên, nhận thấy có sự khác nhau và thiếu sót về đối tượng được miễn nộp phí là **“trẻ em”** (thực tế từ khi Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND có hiệu lực, đơn vị thu phí chưa ghi nhận trường hợp người yêu cầu khai thác tài liệu đất đai là trẻ em).

Trước đây, quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết, cơ quan soạn thảo (Sở Tài nguyên và Môi trường) đã có đề xuất bao gồm đối tượng miễn nộp phí là **“trẻ em”**. Tuy nhiên, tại cuộc họp ngày 19 tháng 11 năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có ý kiến chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát đối với đối tượng là trẻ em so với nhu cầu thực tế. Trên cơ sở rà soát lại, nhận thấy chưa ghi nhận trường hợp người yêu cầu khai thác tài liệu đất đai là trẻ em (dưới 16 tuổi), do đó, đã loại bỏ đối tượng là trẻ em. Bên cạnh đó, tại văn bản số 2303/STP-QLVB ngày 26 tháng 10 năm 2020 về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định về mức thu, nộp, quản lý, sử dụng phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Sở Tư pháp đã có ý kiến thẩm định và kiến nghị sửa đổi từ **“đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn”** thành **“đồng bào dân tộc thiểu số ở các *thôn, ấp* có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn”** với lý do trên địa bàn tỉnh Bà Rịa -

Vũng Tàu, hiện nay không còn các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Đến nay, qua rà soát lại các quy định tại Điều 10 Luật Phí và Lệ phí; khoản 1 Điều 6 Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và ý kiến kiến nghị của Đoàn kiểm tra số 3 - Ban Chỉ đạo trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Ủy ban nhân dân tỉnh nhận thấy cần thiết phải ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND nhằm kịp thời điều chỉnh quy định về đối tượng miễn nộp phí để bảo đảm các quy định của Luật Phí và Lệ phí.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

- Việc ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND là để sửa đổi, bổ sung đối với quy định về đối tượng miễn nộp phí theo đúng quy định của Luật phí và Lệ phí hiện hành.

- Đảm bảo chính sách phí công khai, minh bạch, dễ thực hiện, tạo thuận lợi cho người nộp phí, góp phần thúc đẩy cải cách hành chính.

2. Quan điểm chỉ đạo

Kịp thời bổ sung một số trường hợp, đối tượng được miễn phí để phù hợp quy định của Luật phí và Lệ phí và thực hiện đúng các kiến nghị của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại Báo cáo số 23-BC/ĐKTS3 và ý kiến chỉ đạo tại Kế hoạch số 307-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và văn bản số 58/HĐND-VP của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Lập đề nghị xây dựng Nghị quyết

Ngày 07 tháng 3 năm 2024, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh có văn bản số 58/HĐND-VP về việc ý kiến đối với danh mục tờ trình, nghị quyết trình tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2024. Theo đó, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung danh mục Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND theo ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Kế hoạch số 307-KH/TU về thực hiện các kiến nghị và theo kiến nghị của Đoàn kiểm tra số 3 – Ban Chỉ đạo trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại Báo cáo số 23-BC/ĐKTS3.

Tại văn bản số 2770/UBND-VP ngày 08 tháng 3 năm 2024 và văn bản số 3001/UBND-VP ngày 13 tháng 3 năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường khẩn trương thực hiện và hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo tờ trình, nghị quyết tại kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh giữa năm 2024.

Ngày 01 tháng 4 năm 2024, Sở Tài nguyên và Môi trường có Tờ trình số 183/TTr-STNMT về việc đề nghị phê duyệt chủ trương xây dựng nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét và có Tờ trình trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt.

Ngày... tháng... năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh có Tờ trình số... /TTr-UBND về việc đề nghị phê duyệt chủ trương xây dựng nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND, trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét và phê duyệt.

Ngày... tháng... năm 2024, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh có văn bản số... /HĐND-VP về việc cho ý kiến về đề nghị xây dựng nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND. Theo đó, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận về chủ trương và đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc xây dựng nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND để trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét.

2. Xây dựng, trình dự thảo Nghị quyết

Ngày... tháng... năm 2024, Sở Tài nguyên và Môi trường có văn bản số... /STNMT-VPĐK về việc đề nghị góp ý nội dung dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND gửi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Đồng thời, nội dung dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND đã được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh (<http://www.baria-vungtau.gov.vn>) và Trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường (<http://sotnmt.baria-vungtau.gov.vn>) để các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan tham gia góp ý. Thời hạn góp ý tối thiểu là 30 ngày (ba mươi ngày) theo quy định.

Theo đó, ghi nhận:... đơn vị tham gia góp ý bằng văn bản cho dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh (đính kèm bản tổng hợp ý kiến từ các đơn vị có liên quan);... ý kiến phản hồi từ Cổng thông tin điện tử của Tỉnh.

Trên cơ sở tổng hợp, tiếp thu và chỉnh sửa từ phản hồi của các sở, ban, ngành, địa phương và các phòng chuyên môn trực thuộc; ý kiến xác định thể thức văn bản, thẩm quyền của Sở Tư pháp tại văn bản số .../STP-QLVB ngày... tháng... năm 2024. Sở Tài nguyên và Môi trường hoàn thiện dự thảo Tờ trình, Nghị quyết và trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, thảo luận tập thể và biểu quyết thống nhất việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, để sửa đổi, bổ sung đối tượng miễn nộp phí tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND, gồm 4 điều:

“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Nội dung sửa đổi, bổ sung

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Điều 4. Điều khoản thi hành”.

2. Nội dung cơ bản

a) Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này sửa đổi, bổ sung đối tượng miễn nộp phí tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quy định về mức thu, nộp, quản lý, sử dụng phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

b) Nội dung sửa đổi

Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND, như sau:

“2. Đối tượng miễn nộp phí

Trẻ em, hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã, thôn, ấp có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và một số đối tượng đặc biệt theo quy định của pháp luật”.

Trên đây là Tờ trình đề nghị sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về mức thu, nộp, quản lý, sử dụng phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét và quyết định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- TTr TU, TTr HĐND Tỉnh (b/c);
- CT và các PCT UBND Tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND Tỉnh;
- Ban KT-NS HĐND Tỉnh;
- Các sở: TNMT, TC, TP;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**